

CHÚ Ý: Ở tuần này, bạn nào dạy tiết TNXH theo chương trình hiện hành mà ở khác tỉnh Hưng Yên thì cần chỉnh sửa tên bài hát ở phần khi động của bài THXN tiết 2.

TUẦN 14:

Thứ hai ngày 3 tháng 12 năm 2018

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN (2 TIẾT):

NGƯỜI LIÊN LẠC NHỎ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng: *gậy trúc, lừng thừng, suối, huyết sáo, to lù lù, cháo trứng, nắng sớm.*

- Hiểu nội dung: Kim Đồng là một người liên lạc rất nhanh trí và dũng cảm khi làm nhiệm vụ dẫn đường và bảo vệ cán bộ cách mạng (Trả lời các câu hỏi trong SGK).

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.

2. Kỹ năng:

- Hiểu các từ ngữ được chú giải cuối truyện (*Ông Ké, Nùng, thầy mo, mong manh*).

- HS bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.

- Có kỹ năng kể lại từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa. Đối với HS M3+ M4 kể lại được toàn bộ câu chuyện.

3. Thái độ: Tự hào và yêu quý Kim Đồng, vị anh hùng nhỏ tuổi của đất nước.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

** GDQPAN: Kể thêm các tấm gương dũng cảm, yêu nước của thiếu niên Việt Nam mà học sinh biết.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Tranh minh họa truyện trong SGK. Bản đồ địa lí để giới thiệu vị trí tỉnh Cao Bằng.

- HS: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động khởi động (3 phút) - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- Hát bài: <i>Anh Kim Đồng</i> - Nêu nội dung bài hát - Học sinh nghe giới thiệu, mở SGK
2. HĐ Luyện đọc (20 phút) <i>*Mục tiêu:</i>	

- Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.

*** Cách tiến hành:**

a. GV đọc mẫu toàn bài:

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. Lưu ý giọng đọc cho HS.

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó

- GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.

c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn và giải nghĩa từ khó:

- Cho HS luyện đọc câu khó:

- GV cho HS tìm hiểu từ mới.

d. Đọc toàn bài:

* Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.

3. HD tìm hiểu bài (15 phút):

a. Mục tiêu: Hiểu nội dung câu chuyện: Kim Đồng là một người liên lạc rất nhanh trí và dũng cảm khi làm nhiệm vụ dẫn đường và bảo vệ cán bộ cách mạng

b. Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp

- GV yêu cầu 1 HS đọc to 4 câu hỏi cuối bài

- GV hỗ trợ TBHT lên điều hành

- HS lắng nghe

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.

- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp (*gậy trúc, lững thững, suối, huyết sáo, to lù lù, cháo trứng, nắng sớm, ...*)

- HS chia đoạn (4 đoạn như SGK)

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.

- HS luyện đọc câu khó:

+ *Nào, bác cháu ta lên đường!* (Lời của ông ké thân mật, vui vẻ)

+ *Đón thầy mo về cúng cho mẹ ốm.* (Lời của Kim Đồng: bình tĩnh, thản nhiên)

+ *Già ơi! Ta đi thôi! Về nhà cháu còn xa lắm đấy!* (Lời của Kim Đồng tự nhiên, thân tình khi gọi ông ké)

- Đọc phân chú giải (cá nhân). 1 HS đọc to phần chú giải

- 1 – 2 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- Đại diện 4 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- 3 HS nối tiếp nhau đọc 3 đoạn đầu. Lớp đọc đồng thanh đoạn 4.

- 1 HS đọc 4 câu hỏi cuối bài

- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)

<p>lớp chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p>+ Anh Kim Đồng được giao nhiệm vụ gì?</p> <p>+ Vì sao bác cán bộ phải đóng một vai ông già Nùng?</p> <p>+ Cách đi đường của hai bác cháu như thế nào?</p> <p>+ Tìm những chi tiết nói lên sự nhanh trí và dũng cảm của Kim Đồng khi gặp địch?</p> <p>+ Qua câu chuyện, em thấy anh Kim Đồng là người như thế nào?</p> <p>=> GV chốt ND: Kim Đồng là một người liên lạc rất nhanh trí và dũng cảm khi làm nhiệm vụ dẫn đường và bảo vệ cán bộ cách mạng</p> <p><i>*GDQPAN: Ngoài anh Kim Đồng, em còn biết thêm các tấm gương dũng cảm, yêu nước của thiếu niên Việt Nam nào nữa không?</i></p>	<p>- Bảo vệ cán bộ, dẫn đường đưa cán bộ đến địa điểm mới.</p> <p>- Vì vùng này là vùng người Nùng ở, đóng vai ông già Nùng để dễ hoà đồng.</p> <p>- Đi rất cẩn thận, Kim Đồng đeo túi nhanh nhẹn đi trước. Ông kẻ lững thững đi đằng sau,...</p> <p>- Khi gặp địch Kim Đồng tỏ ra rất nhanh trí không hề bối rối, sợ sệt, bình tĩnh huýt sáo ... khi địch hỏi thì Kim Đồng trả lời rất nhanh trí.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- Dự kiến trả lời: Lê Văn Tám, Vừ A Dính, Võ Thị Sáu, Nguyễn Bá Ngọc</p>
<p>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</p> <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	
<p>- Yêu cầu HS nêu lại cách đọc của các nhân vật.</p> <p>- GV nhận xét chung - Chuyển HĐ</p>	<p>- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài.</p> <p>- Xác định các giọng đọc có trong câu chuyện</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai:</p> <p>+ Phân vai trong nhóm</p> <p>+ Luyện đọc phân vai trong nhóm.</p> <p>- Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp</p> <p>- Lớp nhận xét.</p>
<p>5. HĐ kể chuyện (15 phút)</p> <p>* Mục tiêu :</p> <p>- Giúp học sinh rèn kĩ năng kể chuyện, kể lại được từng đoạn của câu chuyện: Người liên lạc nhỏ</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>a. GV nêu yêu cầu của tiết kể chuyện</p> <p>b. Hướng dẫn HS kể chuyện:</p> <p>- Yêu cầu HS nêu nội dung từng tranh</p> <p>- Luyện kể truyện</p>	<p>- Lắng nghe</p> <p>- Học sinh nối tiếp nhau nêu nội dung từng tranh.</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển:</p>

<p>c. HS kể chuyện trong nhóm d. Thi kể chuyện trước lớp: * Lưu ý: - M1, M2: Kể đúng nội dung 1 đoạn. - M3, M4: Kể có ngữ điệu từ 2 – 4 đoạn * GV đặt câu hỏi chốt nội dung bài: + <i>Câu chuyện kể về ai?</i> + <i>Anh Kim Đồng được giao nhiệm vụ gì?</i> + <i>Em thấy anh Kim Đồng là người như thế nào?</i> + <i>Em học được gì từ câu chuyện này?</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> + Luyện kể cá nhân + Luyện kể nối tiếp đoạn trong nhóm. - Các nhóm thi kể nối tiếp đoạn trước lớp. - Lớp nhận xét. - HS trả lời theo ý đã hiểu - HS trả lời theo ý đã hiểu khi tìm hiểu bài - Nhiều Hs trả lời
<p>6. HD ứng dụng (1phút): 7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - Tìm hiểu thêm về anh Kim Đồng, tìm đọc các câu chuyện có cùng chủ đề . - <i>Tìm hiểu thêm các câu chuyện về các tấm gương dũng cảm, yêu nước của thiếu niên Việt Nam.</i> - Luyện đọc trước bài: Nhớ Việt Bắc

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 66. LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết so sánh các khối lượng.
- Biết làm các phép tính với số đo khối lượng và vận dụng được vào giải toán.
- Biết sử dụng cân đồng hồ để cân một vài đồ dùng học tập.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng làm các phép tính với số đo khối lượng.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận trong học toán. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm BT 1, 2, 3, 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Phiếu BT2; Một cân đồng hồ loại nhỏ 2 kg ; 5 kg.
- HS: SGK.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (5 phút) :</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi: Điền đúng điền nhanh: GV đưa ra các phép tính cho học sinh điền kết quả: $63g + 10g = ?$ $50g \times 2 = ?$ $148g - 48g = ?$ $80g : 8 = ?$- Tổng kết – Kết nối bài học- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- HS tham gia chơi, thi đua tính và đưa ra kết quả nhanh nhất.- Lắng nghe- Mở vở ghi bài
<p>2. HĐ thực hành (25 phút):</p> <p>* Mục tiêu: Biết so sánh các khối lượng. Biết làm các phép tính với số đo khối lượng và vận dụng được vào giải toán. Biết sử dụng cân đồng hồ để cân một vài đồ dùng học tập.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p><u>Bài 1:</u> (Cá nhân - Cặp - Lớp)</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS giải thích cách làm- GV đặt câu hỏi để HS nêu cách làm: + Xem về nào có phép tính thì thực hiện phép tính để tìm kết quả. + So sánh 2 về (đã quy thành hai số có cùng đơn vị đo khối lượng). <p><u>Bài 2:</u> (Cá nhân - Cặp - Lớp)</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi ý tóm tắt: 1 gói kẹo: 130g 1 gói bánh: 175g 4 gói kẹo và 1 gói bánh: ...g?	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh đọc và làm bài cá nhân.- Chia sẻ trong cặp- Chia sẻ kết quả trước lớp: $744g > 474g;$ $305g < 350g$ $400g + 8g < 480g;$ $450g < 500g - 40g$ $1kg > 900g + 5g$ $760g + 240g = 1kg$- HS làm cá nhân- Chia sẻ cặp đôi- Chia sẻ kết quả trước lớp: Bài giải Cả 4 gói kẹo cân nặng là $130 \times 4 = 520g$ Cả kẹo và bánh cân nặng là. $520 + 175 = 695 (g)$

Bài 3: (Cá nhân - Lớp

- Gọi ý tóm tắt:
Có: 1kg đường
Đã dùng: 400g
Còn lại: Chia làm 3 túi.
1 túi: ...g?
- Gọi ý làm bài:
+ Muốn biết 1 túi có bao nhiêu gam ta cần tìm gì?
+ Muốn biết số đường còn lại là bao nhiêu ta cần biết gì?
+ Số đường đã có và số đường đã dùng có điểm gì khác biệt?
+ Vậy để giải bài toán này, trước tiên ta phải làm gì?
- GV cho HS làm bài, quan sát và đánh giá – nhận xét khoảng 7- 10 em.
- Nhận xét nhanh việc làm bài của HS.
- Gọi 1 HS làm đúng chia sẻ kết quả trước lớp.

Bài 4: (Cả lớp)

- Cho HS cân đồ dùng học tập (tùy thời gian còn lại của tiết học mà gọi nhiều hay ít)

3. HĐ ứng dụng (4 phút)

4. HĐ sáng tạo (1 phút)

Đ/S: 695 gam

- Tìm số đường còn lại.
- Số đường đã có và số đường đã dùng.
- Khác đơn vị đo
- Đưa về cùng đơn vị đo
- HS làm cá nhân.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

Bài giải

$$1\text{kg} = 1000\text{g}$$

số đường còn lại cân nặng là.

$$1000 - 400 = 600\text{g}$$

mỗi túi đường nhỏ cân nặng là:

$$600 : 3 = 200(\text{g})$$

Đ/S: 200(g)

- HS nối tiếp nhau thực hành cân đồ dùng học tập của mình rồi báo các kết quả trước lớp dưới sự giám sát của ban cán sự lớp.

- Về nhà thực hành cân các đồ vật có trong gia đình

- Ước lượng các đồ vật (nặng khoảng bao nhiêu gam), rồi cân lại xem có chính xác không.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)
CUỘC SỐNG XUNG QUANH EM (TIẾT 1)
ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU THỨ HAI:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)
CUỘC SỐNG XUNG QUANH EM (TIẾT 2)
ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

QUAN TÂM, GIÚP ĐỠ HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG (TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp Học sinh hiểu

- Hàng xóm láng giềng là những người sống bên cạnh, gần gũi với gia đình ta, vì thế chúng ta cần quan tâm, giúp đỡ họ lúc khó khăn, hoạn nạn.

- Khi được giúp đỡ, khó khăn của họ được giải quyết và vui nhẹ đi, do vậy tình cảm, tình hàng xóm láng giềng sẽ gắn bó hơn.

- Các em có thể quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng bằng những việc làm vừa sức như: Rút hộ quần áo lúc trời mưa, chơi với em bé ...

2. Kỹ năng:

- Thực hiện hành động cụ thể biểu hiện sự quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng trong cuộc sống hàng ngày.

3. Thái độ:

- Biết tôn trọng, quan tâm tới hàng xóm láng giềng.

- Đồng tình với những ai biết quan tâm đến hàng xóm láng giềng, không đồng tình với những ai thờ ơ, không quan tâm đến hàng xóm láng giềng.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

****GDKNS:***

- Kỹ năng lắng nghe tích cực.

- Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV:
 - + Nội dung tiểu phẩm “Chuyện hàng xóm”. Phiếu thảo luận cho các nhóm.
 - + Nội dung truyện “Tình làng, nghĩa xóm”.
- HS: VBT

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Khởi động (3 phút): <ul style="list-style-type: none">- Cho HS nghe bài hát “Tình làng nghĩa xóm”- Kết nối kiến thức.- Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng	<ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe- Nêu nội dung bài hát
2. HĐ Khám phá kiến thức: (30 phút) * Mục tiêu: HS hiểu: Hàng xóm láng giềng là những người sống bên cạnh, gần gũi với gia đình ta, vì thế chúng ta cần quan tâm, giúp đỡ họ lúc khó khăn, hoạn nạn. * Cách tiến hành:	
Việc 1: Tiểu phẩm “Chuyện hàng xóm + Yêu cầu đóng tiểu phẩm (nội dung đã được chuẩn bị trước). + Em đồng ý với cách xử lí của bạn nào? Vì sao? + Qua tiểu phẩm tiểu phẩm trên em rút ra được học gì? *GV kết luận: hàng xóm láng giềng là những người sống bên cạnh, gần gũi với gia đình ta. Bởi vậy, chúng ta cần quan tâm và giúp đỡ họ lúc khó khăn cũng như khi hoạn nạn.	* Làm việc theo nhóm - Chia sẻ trước lớp <ul style="list-style-type: none">- Nhóm học sinh được giao nhiệm vụ lên bảng đóng tiểu phẩm.- Lớp xem tiểu phẩm.- Học sinh dưới lớp xem tiểu phẩm, tự suy nghĩ, sau đó 4 - 5 học sinh trả lời.- Học sinh dưới lớp nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.- Qua tiểu phẩm trên, em rút ra được bài học: hàng xóm là những người sống bên cạnh ta. Cần thiết phải giúp đỡ hàng xóm xung quanh.- 1- 2 học sinh nhắc lại.
Việc 2: Việc làm nào là đúng: <ul style="list-style-type: none">- Phát phiếu thảo luận cho các nhóm và yêu cầu học sinh thảo luận.- Treo phiếu thảo luận đã phóng to lên bảng để các nhóm lên điền kết quả.	* Làm việc theo nhóm -> Chia sẻ trước lớp <ul style="list-style-type: none">- Nghe yêu cầu, nhận phiếu và tiến hành thảo luận.- Sau 3 phút, đại diện các nhóm lên ghi kết quả trên bảng.- Đại diện các nhóm trình bày kết quả, có
Nội dung phiếu thảo luận:	

<p>Điền đúng (Đ) Sai (S) vào <input type="checkbox"/>.</p> <p><input type="checkbox"/> Giúp đỡ hàng xóm là việc làm cần thiết.</p> <p><input type="checkbox"/> Không nên giúp hàng xóm lúc họ gặp khó khăn vì như thế càng làm cho công việc của họ thêm rắc rối.</p> <p><input type="checkbox"/> Giúp đỡ hàng xóm sẽ gắn chặt hơn tình cảm giữa mọi người với nhau.</p> <p><input type="checkbox"/> Chỉ quan tâm, giúp đỡ hàng xóm khi họ yêu cầu mình giúp đỡ.</p> <p><input type="checkbox"/> Không được tự ý giúp đỡ hàng xóm vì như thế là vi phạm quyền tự do cá nhân của mỗi người.</p> <p>- Nhận xét, đưa ra câu trả lời đúng và lời giải thích (nếu học sinh chưa nắm rõ).</p> <p>* Giáo viên chốt lại ý đúng (SGV trang 45)</p> <p>Việc 3: Vì sao cần quan tâm, giúp đỡ bạn?</p> <p>- Yêu cầu 1 học sinh đọc bài.</p> <p>- Chia học sinh thành 6 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận tìm ý nghĩa của các câu ca dao, tục ngữ nói về tình hàng xóm, láng giềng</p> <p>- Yêu cầu học sinh trình bày kết quả thảo luận và lấy ví dụ minh họa cho từng câu.</p> <p>1. <i>Bán anh em xa, mua láng giềng gần.</i></p> <p>2. <i>Hàng xóm tắt lửa tối đèn có nhau.</i></p> <p>3. <i>Người xưa đã nói chớ quên Láng giềng tắt lửa, tối đèn có nhau. Giữ gìn tình nghĩa tương giao, Sẵn sàng giúp đỡ khác nào người thân.</i></p> <p>- Nhận xét, bổ sung giải thích thêm (nếu cần)</p>	<p>kèm theo lời giải thích.</p> <p>→ Đúng.</p> <p>→ Sai.</p> <p>→ Đúng.</p> <p>→ Sai.</p> <p>→ Sai.</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>* Làm việc cả lớp:</p> <p>- Thảo luận nhóm.</p> <p>- Đại diện các nhóm trình bày kết quả.</p> <p>- Các nhóm khác nghe, nhận xét và bổ sung.</p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng (1 phút):</p> <p>4. HĐ sáng tạo (1 phút):</p>	<p>- Nhớ và ghi lại những công việc mà em đã làm để giúp đỡ hàng xóm, láng giềng</p> <p>- Yêu cầu học sinh về nhà sưu tầm thêm những câu ca dao, tục ngữ, những mẫu chuyện nói về tình nghĩa hàng xóm, láng giềng. Hoặc vẽ 1 bức tranh thể hiện tình làng nghĩa xóm.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<p>a. Trao đổi về nội dung đoạn chép</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc đoạn văn một lượt. Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn. + Anh Đức Thanh dẫn Kim Đồng đến điểm hẹn để làm gì? + Ông ké ăn mặc như thế nào? <p>b. Hướng dẫn trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đoạn văn có mấy câu? + Trong đoạn vừa đọc có những tên riêng nào cần viết hoa? + Câu nào trong đoạn văn là lời của nhân vật? Lời đó được viết thế nào? <p>c. Hướng dẫn viết từ khó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện viết từ khó, dễ lẫn. - Theo dõi và chỉnh lỗi cho hs 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 Học sinh đọc lại. - Dẫn đường cho ông ké - HS trả lời - Đoạn văn có 7 câu. - Đức Thanh, Kim Đồng, Nùng, Hà Quảng. - Nào, Bác cháu ta lên đường. Là lời ông Ké được viết sau dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng. - Nùng, lên đường, ông ké, Đức Thanh, Kim Đồng, Hà Quảng, lưng thưng.
<p>3. HĐ viết chính tả (15 phút):</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chép lại chính xác đoạn chính tả. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, khi viết lời của ông ké phải thục vào 1 ô mới gạch đầu dòng; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Cho học sinh viết bài. <p>Lưu ý: Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng MI.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - HS nghe GV đọc và viết bài.
<p>4. HĐ chấm, nhận xét bài (5 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</p> <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.